TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2023/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lộc, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Lê Vũ Kim N**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 9, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Lê Văn H** và bà **Lê Vũ Kim N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Lê Văn H và bà Lê Vũ Kim N thỏa thuận bà N có trách nhiệm giao con chung là Lê Minh K, sinh ngày 03/11/2014 cho ông Lê Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông H không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Đối với cháu Lê Văn H1, sinh ngày 12/02/2003 và Lê Vũ Kim L, sinh ngày 27/11/2004 đã trưởng thành, khỏe mạnh, phát triển bình thường nên Ông H, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực

tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn H và bà Lê Vũ Kim N thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005632 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho ông Lê Văn H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố B (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.B (1);
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa